

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2021/HSST

Ngày 18/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Nam Bình;
2. Bà Phí Thị Thanh Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lương Duy Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2021/HSST ngày 27 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/HSST-QĐ ngày 05 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo: **Đào Xuân Tr**, sinh ngày 26/10/1995. Nơi sinh: Tỉnh Thái Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình. Chỗ ở hiện nay: Thôn L2, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đào Văn G và bà Lê Thị N; vợ: Hoàng Thị O; tiền án, tiền sự: Không.

*** Bị hại:** Ông Vũ Quang D, sinh năm 1957 (đã tử vong).

Người đại diện:

- Bà Phạm Thị H, sinh năm 1962 (Là vợ ông D).
- Anh Vũ Quang T, sinh năm 1983 (Là con trai ông D).
- Anh Vũ Quang H, sinh năm 1985 (Là con trai ông D).
- Anh Vũ Quang L, sinh năm 1989 (Là con trai ông D).

Đều trú tại: Tổ 10, phường H, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

- Anh Vũ Quang H, sinh năm 1987 (Là con trai ông D).

Trú tại: Tổ 7, phường H, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Người được những người đại diện của bị hại ủy quyền: Anh Vũ Quang H, sinh năm 1985 (Là con trai ông D).

Trú tại: Tổ 10, phường H, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

*** Người làm chứng:**

1. Chị Vũ Thị H, sinh năm 1993.

Trú tại: Tổ 10, phường H, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

2. Chị Vũ Thị O, sinh năm 1992.

Trú tại: Thôn C, xã H, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo, đại diện theo ủy quyền của bị hại, vắng mặt những người tham gia tố tụng khác).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11/8/2020, Đào Xuân Tr điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM, sơn màu xanh, biển số 29E3 - 123.45 đi trên đường L, phường H, thành phố B hướng từ thành phố Thái Bình đến ngã tư Gi, xã M, thành phố B. Khi đi đến khu vực đường L giao với đường từ nhà thi đấu đa năng tỉnh Thái Bình ra đường L, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ nên bánh trước của xe mô tô do Tr điều khiển đâm va vào phần giữa bên phải xe đạp và chân phải của ông Vũ Quang D đang điều khiển xe đạp mini sang đường, hướng từ trái qua phải theo chiều đi của xe mô tô, làm ông D tử vong tại chỗ, hai phương tiện bị hư hỏng nhẹ.

Bản kết luận pháp y về tử thi số 208/PY - PC09 ngày 10/9/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Ông Vũ Quang D đa chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng thái dương trái, chảy máu não. Gãy nát 1/3 giữa cả hai xương cẳng chân phải. Nạn nhân Vũ Quang D chết do chấn thương sọ não và sốc đa chấn thương.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi vi phạm như bản cáo trạng nêu là đúng và trình bày bị cáo đã được cấp giấy phép lái xe nhưng đã làm mất ngày 12/11/2020 được Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp lại.

Bản cáo trạng số 18/CT-VKSTPTB ngày 25/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Đào Xuân Tr về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 30 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1, C mang tên Đào Xuân Tr do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 12/11/2020.

* Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong, nay đại diện bị hại không yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

* Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bào chữa, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, không có ý kiến gì.

[2] Về việc xác minh giấy phép lái xe của bị cáo Đào Xuân Tr:

Ngày 30/9/2020, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã gửi công văn số 691 đề nghị Sở giao thông vận tải Hà Nội phối hợp xác minh giấy phép lái xe (GPLX) mô tô mang tên Đào Xuân Tr, sinh năm 1995, nơi cư trú: xã Q, huyện H, tỉnh Thái Bình, số CMND: 152105230, số CCCD: 034095001146.

Ngày 07/10/2020 Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội có công văn trả lời số 4904/SGTVT - QLPT&NL ngày 07/10/2020 về nội dung kết quả tra cứu thông tin lưu trữ theo quy định về lưu trữ quản lý GPLX mô tô của Sở giao thông vận tải Hà Nội không có các thông tin về GPLX và người lái xe có nội dung thông tin như đề nghị xác minh của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Quá trình điều tra, Đào Xuân Tr cung cấp số GPLX mô tô 010149005701 của Tr do Sở giao thông vận tải Hà Nội cấp ngày 13/01/2014.

Ngày 12/11/2020, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã gửi công văn số 810 đề nghị Sở giao thông vận tải Hà Nội phối hợp xác minh và cung cấp lại thông tin giấy phép lái xe (GPLX) mô tô mang tên Đào Xuân Tr, sinh năm 1995, nơi cư trú: xã Q, huyện H, tỉnh Thái Bình, số CMND: 152105230, số CCCD: 034095001146, số GPLX 010149005701.

Ngày 19/11/2020 Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội có công văn trả lời số 5589/SGTVT - QLPT&NL ngày 19/11/2020 về kết quả xác minh Sở giao thông vận tải Hà Nội cấp GPLX số: 010149005701 hạng A1 mang tên Đào Xuân Tr, nội dung cụ thể: Họ và tên: Đào Xuân Tr; Ngày sinh: 26/10/1995; Quốc tịch: Việt Nam; Nơi cư trú: xã Q, huyện H, tỉnh Thái Bình; GPLX số: 010149005701; Số phi: AD218157; Loại xe được điều khiển: Hạng A1; Ngày cấp: 13/01/2014; Có giá trị đến: Không thời hạn; Ngày trúng tuyển: 13/01/2014.

Ngày 11/12/2020, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã gửi công văn số 882 đề nghị Sở giao thông vận tải Hà Nội xác

nhận nội dung công văn trả lời số 4904/SGTVT - QLPT&NL ngày 07/10/2020 hay nội dung công văn trả lời số 5589/SGTVT - QLPT&NL ngày 19/11/2020 của Sở giao thông vận tải Hà Nội là đúng?

Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nhận được công văn trả lời số 6086/SGTVT - QLPT&NL ngày 17/12/2020 của Sở giao thông vận tải Hà Nội. Nội dung trả lời như sau: Sở giao thông vận tải Hà Nội cấp GPLX số: 010149005701 hạng A1 mang tên Đào Xuân Tr có nội dung thông tin cụ thể: Họ và tên: Đào Xuân Tr; ngày sinh: 26/10/1995; Quốc tịch: Việt Nam; Nơi cư trú: xã Q, huyện H, tỉnh Thái Bình; GPLX số: 010149005701; Số phôi: AD218157; Loại xe được điều khiển: Hạng A1; Ngày cấp: 13/01/2014; Có giá trị đến: Không thời hạn; Ngày trúng tuyển: 13/01/2014.

Căn cứ vào nội dung công văn trả lời số 5589/SGTVT - QLPT&NL ngày 19/11/2020, công văn trả lời số 6086/SGTVT - QLPT&NL ngày 17/12/2020 của Sở giao thông vận tải Hà Nội và tài liệu có trong hồ sơ vụ án xác định Đào Xuân Tr đã được cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định của pháp luật.

[3] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ và được chứng minh bằng:

- Biên bản khám nghiệm hiện trường sơ đồ hiện trường bản ảnh hiện trường.
- Biên bản khám nghiệm phương tiện; Bản ảnh khám nghiệm phương tiện.
- Bản kết luận pháp y về tử thi số 208/PY- PC09 ngày 10/9/2020.
- Lời khai của người làm chứng.
- Lời khai người đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại.
- Biên bản thỏa thuận bồi thường; Giấy biên nhận tiền.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đào Xuân Tr đã vi phạm khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, hậu quả làm ông Vũ Quang D bị chết.

Luật giao thông đường bộ.

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

1...

23. *Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.*

Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

1. *Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.*

Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải: Các trường hợp phải giảm tốc độ

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1...

3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11/8/2020, Đào Xuân Tr điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM, sơn màu xanh, biển số 29E3 - 123.45 (có giấy phép lái xe) đi trên đường L, phường H, thành phố B hướng đi ngã tư Gi, xã M, thành phố B. Khi đi đến đoạn đường gần nhà thi đấu đa năng tỉnh Thái Bình do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ nên xe mô tô đã va chạm vào ông Vũ Quang D, sinh năm 1957, trú tại tổ 10, phường H, thành phố B, tỉnh Thái Bình đang điều khiển xe đạp mini sang đường, hướng từ trái qua phải theo chiều đi của xe mô tô. Hậu quả, xe mô tô 29E3 - 123.45 và xe đạp đổ ra đường ông Vũ Quang D tử vong tại chỗ do chấn thương sọ não và sốc đa chấn thương.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

[4] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn, trật tự công cộng. Đã gây tâm lý hoang mang, lo ngại cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Hiện nay mật độ người và phương tiện tham gia giao thông ngày càng tăng, để hạn chế tai nạn giao thông thì Nhà nước đã có quy định rất chặt chẽ, cụ thể đối với hành vi và điều kiện bắt buộc, cần thiết đối với người tham gia giao thông nhằm bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản của nhân dân. Bị cáo không chú ý quan sát nên khi phát hiện thấy ông D thì đã quá gần, không kịp giảm tốc độ nên xe mô tô bị cáo điều khiển đã va chạm vào ông D gây hậu quả làm ông D bị chết, vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm minh trước pháp luật.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện bị hại có đơn xin miễn truy cứu nhiệm hình sự cho bị cáo. Các tình tiết này được giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có

nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội lần đầu, do lỗi vô ý nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo cũng có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của đại diện bị hại và bị cáo việc thỏa thuận bồi thường về dân sự, nay đại diện bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về vật chứng:

- Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1, C mang tên Đào Xuân Tr do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 12/11/2020.

- Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM, sơn màu xanh, đeo biển số 29E3 - 123.45 đăng ký mang tên Nguyễn Thế Q, địa chỉ: số 18/2, ngõ 98, Tr, Đ, Hà Nội. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thái Bình đã tiến hành xác minh tại địa chỉ trên không có người nào có tên Nguyễn Thế Q nên cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thái Bình tiếp tục quản lý để xác minh đối với chiếc xe trên, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Chấp nhận cơ quan Điều tra đã trả lại cho gia đình ông Vũ Quang D chiếc xe đạp mini.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và đại diện bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65; Điều 46 Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Điều 106; Điều 331; 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Xuân Tr phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu bị cáo Đào Xuân Tr thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Đào Xuân Tr cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của đại diện bị hại và bị cáo việc thỏa thuận bồi thường về dân sự, nay đại diện bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

4. Xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1, C mang tên Đào Xuân Tr do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 12/11/2020.

(Vật chứng của vụ án Công an thành phố Thái Bình đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình ngày 25/01/2021).

5. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án ND tỉnh TB;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND TP Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Thái Bình;
- Cơ quan THAHS Công an TP Thái Bình;
- Chi cục THADS TP Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Tuyết